

Số : 15/2022/Q. ST-HNG

Hà Trung, ngày 08 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN VÀ SỰ THẢ THUẬN
CÁC CÁNG S

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2022/TLST-HNG ngày 21 tháng 3 năm 2022, ghi rõ:

Nguyên nhân: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992.

ở tại: Thôn , xã H, huyện H, tỉnh T.

Bên: Anh Lê Thị Th, sinh năm 1992.

ở tại: Thôn , xã , huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào các điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự .

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 6; khoản 7, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/3/2022.

XÉT THẤY:

Vì công nhận tình lý hôn và thỏa thuận các cá nhân ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Ảnh hưởng từ ngày 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có cá nhân nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình lý hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thị Th

2. Công nhận sự thỏa thuận các cá nhân sau:

Vấn đề chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thị Th có con chung, con chung, cháu tên là Lê Nhật M, sinh ngày 16/12/2018. Chị H và anh Th thỏa thuận, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhật M, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Anh Th không có lợi ích gì vì việc thăm nom, chăm sóc con mà anh Th.

V tài sản: Ch H và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

V án phí: Ch H và anh Th thỏa thuận, ch H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và hôn nhân là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngay vào sổ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) ch H chấp theo biên lai thu số AA/2021/0004266 ngày 21/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Trả lại cho ch Nguyễn Thị H 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm chấp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trên đây là nội dung quy định của thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội dung:

- Các ông/s;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thể hiện vì công ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TH M PHÁN

Tranh Thanh Hằng